



## Hành Quân Triệt Thoái

*Giang Văn Nhân, K22*

**C**hiều thứ Bảy 8 tháng 3 năm 1975, sau khi phát bằng tốt nghiệp khóa 5/74 Bộ Binh Cao Cấp, Sĩ Quan phụ trách cho biết tất cả khóa sinh có năm ngày phép trước khi về lại đơn vị gốc, nhưng riêng các sĩ quan TQLC do yêu cầu của Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn TQLC, nhận sự vụ lệnh về trình diện sư đoàn ngay. Đại Úy Nguyễn Văn Hương, Đại Úy Hoàng Văn Hạp về BTL/SĐ, Đại Úy Phan Văn Thân, Viễn Thám đảm nhận Sĩ Quan Hành Quân Huấn Luyện (SQHQHL) TĐ8, Đại Úy Kiều Công Cự, TĐ9 đảm nhận SQHQHL TĐ2 và Đại Úy Giang Văn Nhân, TĐ3 đảm nhận SQHQHL TĐ5.

Trưa ngày thứ Hai 10 tháng 3, toán bổ sung hành quân xuống phi trường Phú Bài, Thảo tháp tùng Thiếu Tá Ngô Thành Hữu, Tiểu Đoàn Phó TĐ5, vừa mãn phép. Tình hình dân chúng di chuyển trên quốc lộ 1 vô Huế khác thường. Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 5 TQLC đóng bên bờ Đông cầu sắt xe lửa, bắc qua sông Bồ, bên kia bờ Tây là ấp Hiền Sĩ. Thảo trình diện Thiếu Tá Phạm Văn Tiền, Tiểu Đoàn Trưởng, nhận bàn giao T.O.C (trung tâm hành quân) ngay với Trung Úy Trần Ngọc Huệ, xử lý thường vụ. Phòng hành quân được đào sâu trong ngọn đồi nhỏ, bên cạnh đường xe lửa rất vững chắc, chỉ trừ khi bị loại đạn pháo binh phá hầm (nổ sau khi đào sâu xuống mặt đất). Thiếu Úy Tô Minh Đức, Sĩ Quan Liên Lạc Không Lục, đang theo dõi báo cáo của phi cơ quan sát.

Lữ Đoàn 147 TQLC bố trí Tiểu Đoàn 4 tiếp nối với Tiểu Đoàn 7, đang tăng phái cho Lữ Đoàn 1 Kỵ Binh từ Động Lâm,

rồi bắt tay với Tiểu Đoàn 5, trải dài qua áp Cổ Bi, theo bờ sông phía Đông, dọc xuống phía Nam sông Bồ. Tiếp theo là Tiểu Đoàn 3. Hai đại đội đóng chốt bên bờ Tây, tới các cao điểm từ núi Bàn kéo dài về hướng Đông Nam thuộc quân Hương Trà, bắt tay với đơn vị của Sư Đoàn 1 Bộ Binh.

Đọc nhật ký hành quân của tiểu đoàn, Thảo biết được tình hình và suy đoán là địch quân đã mở những cuộc tấn công vào tuyến phòng thủ trên các cao điểm. Từ sau Hiệp Định Paris 1973, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư Lệnh Quân Đoàn I, đã dùng hai đơn vị tổng trừ bị của QLVNCH là Nhảy Dù và Thủy Quân Lục Chiến rải mỏng, đóng chốt, mặt đối mặt với địch quân. Hai đơn vị này là các đơn vị tổng trừ bị, lưu động khắp bốn vùng chiến thuật, nay bị bó chân, và trở thành bị động.

Miền Nam do sức ép của Đồng Minh phải ký và tôn trọng Hiệp Định, vì thế chỉ phòng thủ và chống trả khi địch tấn công. Do phải canh phòng lâu ngày trước áp lực liên tục của địch quân, binh sĩ trên tuyến đầu đã mệt mỏi. Trong lúc đó CSBV được sự hỗ trợ của khối CS, dùng Hiệp Định làm bình phong, tăng cường quân đội, mở đường xuôi Nam để vận chuyển người, vũ khí, đạn dược, lương thực. Địch đưa các đơn vị địa phương trên phòng tuyến, chủ động di chuyển các đơn vị chủ lực để tập trung tấn công vào các vị trí chốt QLVNCH.

4 giờ sáng ngày 8 tháng 3 năm 1975 CSBV đã pháo kích liên tục các vị trí của Tiểu Đoàn 4 TQLC để cầm chân, rồi ồ ạt tấn công cao điểm 51 do một trung đội trấn giữ. Sau những cố gắng đẩy lui các đợt tấn công dữ dội, trung đội trưởng cùng một số mũ xanh đã hy sinh, số anh em còn lại triệt thoái về phía sau khi ngọn đồi bị tràn ngập.

Khối cộng sản tiếp tục ồ ạt đưa vũ khí tối tân cho CSBV trong khi đó Đồng Minh Hoa Kỳ viện trợ nhỏ giọt, vì thế người lính sau khi tác xạ phải phải thu nhặt vỏ đạn để hoán đổi. Mặc dù Không Quân oanh kích rất hạn chế, cùng Pháo Binh cơ hữu

yểm trợ theo chùng mực, Tiểu Đoàn 4 cũng chiếm được lại ngọn đồi. Quân CSBV tiếp tục tấn công, nhưng đều bị đẩy lui.

Sáng ngày 15 tháng 3, Trung Tá Lê Bá Bình, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 6, vào thăm vị trí. Ông quan sát địa thế rồi bắt tay từ giã. Kế hoạch hoán đổi vị trí bị hủy bỏ, TĐ6 được lệnh cùng với LĐ 369 thay thế vùng trách nhiệm của Nhảy Dù trong Đà Nẵng.



***Một đơn vị TQLC đang “chờ lệnh” của cấp trên vào tháng 3 năm 1975 tại bãi biển Đà Nẵng.***

Ngày 21 tháng 3, Thảo về họp tại BCH Lữ Đoàn 147. Nơi đây đã có Đại Úy Nguyễn Văn Thạch, SQHQHL/ TĐ3, Đại Úy Nguyễn Minh Trí, SQHQHL/ TĐ4, và Đại Úy Lê Tự Hào, SQHQHL TĐ2/ PB. Thiếu Tá Minh Trường, Ban 3 Lữ Đoàn 147, cho biết tình hình tổng quát. Liên Đoàn 14 BĐQ đã thay thế tuyến của Tiểu Đoàn 7 TQLC và hiện tại chỉ còn Lữ Đoàn 147 cùng với Lữ Đoàn 1 Kỵ Binh của Đại Tá Nguyễn Xuân Hường, Liên Đoàn 14 BĐQ của Trung Tá Vượng, và các đơn vị ĐPQ tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên. Dân chúng cũng bắt đầu bỏ nhà cửa tản cư sau ngày hai Lữ Đoàn 369 và 258 TQLC di chuyển vô Đà Nẵng. Hiện tại vị trí phòng thủ của LĐ147/ TQLC không thay đổi. Trên đường về, địch pháo kích vào cầu An Lỗ nhưng chỉ nổ rải rác chung quanh. Dân chúng gồng gánh cố gắng chạy thoát khi nghe tiếng depart. Nhiều người

ngã té nhào và vật dụng lẫn lóc trên mặt đường.

Ngày 23 tháng 3, các đơn vị rút khỏi phòng tuyến phía Bắc, sau đó Lữ Đoàn 1 Ky Binh triệt thoái qua An Lỗ. Tiểu Đoàn 130 ĐPQ Thừa Thiên đang bố trí trên phòng tuyến với TĐ4/TQLC cũng rút lui theo. Trong tình thế đó, TĐ4 được điều động về làm nút chặn, giữ cầu An Lỗ và bố trí phòng tuyến phía Đông sông Bồ. Cánh B của TĐ5 lui về bờ Đông cầu sắt xe lửa, vị trí chốt của hai đại đội Tiểu Đoàn 3 bên kia bờ sông cũng triệt thoái. Kể từ giờ phút này, bờ Tây sông Bồ tới Quảng Trị đã bỏ ngõ.

Vào xế chiều, sau khi địch pháo kích dữ dội vào các vị trí chốt khu vực Tiểu Đoàn 5, CSBV từ bên bờ Tây bắt đầu tấn công vào tuyến phòng thủ Đại Đội 2 của Đại Úy Trần Văn Loan. Mùa này nước sông Bồ xấp xỉ thấp, có nhiều chỗ đi bộ qua được, địch đã có chủ đích nên cho đơn vị ồ ạt vượt sông. Chốt của hai trung đội bên trái bị vỡ, Đại Úy Loan điều động phản kích, nhưng sau đó đã bị thương. Thiếu Tá Phạm Văn Tiền chỉ định Trung Úy Lê Bá Khánh chỉ huy Đại Đội 2, đồng thời điều động Đại Úy Nguyễn Văn Hai, Đại Đội 4, phối hợp chặn đứng đợt tấn công của quân CSBV và tăng cường giữ vững phòng tuyến. Trong cuộc phản kích, Thiếu Úy Nguyễn Lân, Trung Đội Trưởng, hy sinh. Thời gian này không có phi cơ quan sát bao vùng cũng như không yểm, chỉ còn pháo binh cơ hữu yểm trợ nhỏ giọt.

Sáng ngày 24 tháng 3, Thiếu Tá Ngô Thành Hữu, Tiểu Đoàn Phó, chỉ huy đơn vị hỗn hợp gồm thiết giáp cùng một đại đội của TĐ4, một đại đội của TĐ3 tiến chiếm lại vị trí. Sau buổi họp ban chiều tại BCH Lữ Đoàn, trên đường trở về Thiếu Tá Phạm Văn Tiền gọi Thảo ban lệnh cho các đại đội chuẩn bị sẵn sàng, các đại đội trưởng về họp gấp tại bộ chỉ huy tiểu đoàn.

Xe vừa dừng lại, tiểu đoàn trưởng trao cho Thảo xấp bản đồ rồi bước vội vào trung tâm hành quân. Trong phòng họp

có mặt đầy đủ gồm tiểu đoàn phó, các đại đội trưởng, sĩ quan tham mưu tiểu đoàn cùng sĩ quan tiền sát viên. Thiếu Tá Tiền nói:

- Lữ Đoàn cho biết toàn bộ các đơn vị triệt thoái khỏi Quảng Trị và Huế đi qua phía Nam đèo Hải Vân. Riêng Lữ Đoàn 147 đêm nay rút lui về Thuận An có tàu hải quân đón. Cần trang bị nhẹ, mang theo lương thực, gọn gàng để di chuyển xa, vũ khí nặng như súng cối, đại bác không giật phải phá hủy.

Thiếu Tá Tiền, lướt nhìn nét sững sờ hiện trên các gương mặt trong phòng họp, tiếp lời:

- Khi có lệnh phải di chuyển thật nhanh, theo thứ tự Đại Đội 1 của Đại Úy Hồ Văn Chạnh, rồi Đại Đội 2 của Trung Úy Lê Bá Khánh, Đại Đội Chỉ Huy của Trung Úy Nguyễn Văn Ngành sẽ theo đường xe lửa ra Quốc Lộ 1, kế tiếp là Đại Đội 3 của Trung Úy Kien Pek, Đại Úy Nguyễn Văn Hai cùng Đại Đội 4 bảo vệ mặt hậu.

Các đại đội trưởng trở về vị trí và cho biết tất cả đã chuẩn bị xong. Khi nhận lệnh mới nhận từ lữ đoàn, Thiếu Tá Tiền cho các đại đội thi hành theo kế hoạch ngay lập tức. Thảo vội vã thông báo Thiếu Úy Phan Văn Đông, chỉ huy trung đội đóng chốt cạnh TĐ3, phải liên lạc với họ và di chuyển ngay.

Trên Quốc Lộ 1, thiết giáp M41 đang cháy đỏ tỏa ánh sáng nhảy múa trên mặt lộ. Lác đác vài anh lính ĐPQ gồng gánh, diu dắt cả gia đình. Các quân nhân còn lại hầu hết là thuộc TQLC đơn vị cuối cùng ở phía Đông sông Bồ. Thiếu Tá Phạm Văn Tiền cùng hai hiệu thính viên trên chiếc xe jeep chạy xuôi ngược để điều động đơn vị. Thảo di chuyển theo đại đội chỉ huy có máy truyền tin để theo dõi và liên lạc trong nội bộ tiểu đoàn.

Sau Hiệp Định Paris 1973, tuyến phòng thủ TQLC là những chốt nhỏ liên kết nhau. Sinh hoạt của người lính tổng trừ bị bị giam hãm tù túng, lúc nào cũng ở trong trạng thái bị động. Đêm nay các tiểu đoàn phải di chuyển gần 40 cây số để đến

điểm tập trung thì quả là một cố gắng phi thường.

Từ An Hòa tới cầu Giã Viên, một số dân dọn sạch các nhà tản cư. Đền đường khu phố thương mại Trần Hưng Đạo còn



***Khi đêm về, những người lính này vẫn kiên nhẫn chờ lệnh lên tàu, vào tháng 3 năm 1975 tại bãi biển Đà Nẵng.***

cháy sáng, chợ Đông Ba chìm trong bóng tối. Trong không gian vắng lặng đó chỉ còn âm vang của lá quốc kỳ VNCH bay phất phới trên kỳ đài Phú Văn Lâu và bước chân vội vã của đoàn quân. Trên cầu Trường Tiền, Thảo quay nhìn lại cảnh vật với tâm trạng chua xót giây phút tự do sau cùng của cố đô Huế.

Triệt thoái khỏi Cao Nguyên, nay thượng cấp lại ban lệnh rút bỏ hai tỉnh địa đầu giới tuyến. Thảo nhẩm tính xem đã được mấy lần vào thăm Huế từ khi ra vùng hoả tuyến. Số lần kỷ niệm chưa đến 2 bàn tay mà lòng còn cảm thấy ray rứt, hướng chi những ai sinh trưởng tại đây. Qua khỏi đập đá cảnh tượng càng thêm đau long. Xe dân sự, quân xa vút bỏ dọc theo đường ra biển Thuận An. Hầu hết lính TQLC sinh sống ở miền Nam vẫn tiếp tục tiến bước, trong khi một số ít ở địa phương đã bỏ đơn vị mong tìm gặp thân nhân.

Rời trại Yết Kiêu vào cuối năm 1967, Nguyễn Văn Bài,

TĐ6, hy sinh trong Tết Mậu Thân, Nguyễn Văn Hào, TĐ4, tại Cần Thơ, Đào Duy Chàng, TĐ3, gần nhà thờ đất sét Chương Thiện, Nguyễn Trúc Tuyên, TĐ5, loại 2, cấp độ 80% phải già từ vũ khí. Biết bao thăng trầm xảy ra cho các bạn cùng khóa. Bây giờ gặp Nguyễn Trí Nam, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Phó TĐ4, đang điều động quân tại ngã ba Dương Nổ. Do chạy đua với thời gian nên Thảo và Nam chỉ biểu lộ bằng nụ cười thật tươi (may mắn), và bàn tay siết chặt (sức khoẻ). Nam nhanh nhẹn như sóc phóng thẳng vào bóng tối.

Tiểu Đoàn 5 rẽ vào con đường làng 552 lặng lẽ qua thôn Chiết Bi về Phú Mỹ. Tâm trạng đau buồn nên không ai mở miệng, chỉ nghe tiếng va chạm nhẹ nhàng của băng đạn, và tiếng tru của vài con chó theo tiếng chuông chùa vang vọng trong đêm khuya.

Mặt trời thức giấc từ từ chỗi dậy khiến mờ hôi lấp lánh ánh bình minh trên gương mặt người lính chiến. Khi đến chợ Diên Đại, mọi người thắm mệt.

- Cố gắng lên, còn vài cây số nữa thôi.

Đoàn quân tiếp tục nối đuôi đi về hướng Bắc, cuối cùng đến được Mũi Hàn. Trút bỏ ba lô, một số chạy thẳng xuống tắm cho ướt cả mình, trong khi số còn lại đến bên bờ khom lưng dùng hai lòng bàn tay bụm gọn nước rồi hất tung thẳng vào mặt. Gió cùng hương vị mặn của biển cả làm mọi người thêm sức mạnh. Ghe xuống được xử dụng chở TQLC qua Đầm Hà Trung. Thời gian mỗi chuyến cũng mất mười phút. Dân chúng sống chung quanh Thuận An gồng gánh theo chân đoàn quân về bãi tập trung ở trước mặt. Khi thấy một tàu Hải Quân thả neo quá xa bờ cát, mọi người reo vui, trút bỏ bao suy tư đeo đẳng từ tối hôm qua.

Trời có gió và biển động mạnh, nhấp nhô ghe gọ chở đầy dân và lính. Những cái đầu bên mấy chiếc phao nổi trôi lên, sụp xuống theo sóng nước. Vài chiếc bị sóng đẩy ngược vào bờ, hoặc lật chìm. Ai cũng phải tự lo liệu lấy thân, không màng

đến bất cứ ai.

\* \* \*

Thiếu Tá Tiền cho lệnh tiểu đoàn bung rộng bố trí hướng Tây Bắc rồi ra lệnh tiểu đoàn phó và các đại đội trưởng về họp. Hôm qua 5 giờ chiều nhận lệnh hành quân triệt thoái, bây giờ 10 giờ sáng đến đầy đủ tại điểm tập trung. Tiểu đoàn vui mừng đã hướng dẫn số anh em còn lại 564 người đến vị trí nơi thành công. Khi Thảo trải rộng bản đồ trên mặt đất, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng trình bày, rất ngắn gọn vì thời gian cấp bách:

- Ngày hôm qua tôi nhận lệnh lữ đoàn là tiểu đoàn hành quân triệt thoái khỏi tuyến sông Bồ về Thuận An. Tuy nhiên tôi mới nhận lệnh Hành Quân từ Đại Tá Nguyễn Thế Lương, Lữ Đoàn Trưởng LD 147/TQLC, như sau:

### **LỆNH HÀNH QUÂN**

Nhiệm vụ: LD 147/TQLC sẽ triệt thoái khỏi Huế để vào Đà Nẵng.

#### **Tình hình:**

Địch: Từ Quảng Trị truy kích theo hướng Hương Điền. Từ Bastogne, Bạch Mã truy kích theo hướng Đông.

Bạn: LD 468/TQLC trên đèo Hải Vân. Lực lượng duyên hải của Hải Quân.

#### **Thị hành:**

LD 147/TQLC sẽ tuân tự lên tàu hải quân tại bãi bốc. Thứ tự BCH/LĐ bao gồm TD2/PB, Viễn Thám, TD4, TD3, TD5, và TD7.

TD7/TQLC: Thiếu Tá Phạm Cang, Tiểu Đoàn Trưởng, với quân số và trang bị thật đầy đủ nhất sẽ phòng thủ Đông Nam từ bờ biển tới đầm Thủy Tú rồi bọc lên hướng Tây.

TD5/TQLC: Thiếu Tá Phạm Văn Tiền, Tiểu Đoàn Trưởng, sẽ phòng thủ hướng Tây Bắc từ bờ biển kéo tới đầm rồi bọc



xuống hướng Tây.

**TĐ3/TQLC:** Thiếu Tá Nguyễn Văn Sửu, Tiểu Đoàn Trưởng, sẽ bố trí hướng Tây dọc theo đằm.

**TĐ4/TQLC:** Thiếu Tá Đinh Long Thành, Tiểu Đoàn Trưởng, bảo vệ bãi bốc, tập trung dân và các quân nhân không rõ đơn vị.

**Yểm trợ, tiếp vận:** Không có không yểm, hải yểm, pháo binh, cũng như tiếp tế.

**Thời tiết:** Trời tốt, tầm quan sát xa cho ta và địch, biển động. Trăng tròn, nước thủy triều cao nhất vào gần nửa đêm và gần trưa. Tàu sẽ vào bốc lúc 9 giờ tối, trong thời gian nước triều đang lên và nước sẽ đứng yên khoảng hai giờ. Mỗi tàu LCU sẽ chở được 400 binh sĩ trang bị đầy đủ.

Sau buổi họp, Thiếu Tá Ngô Thành Hữu, Tiểu Đoàn Phó TĐ5, đã phối hợp với Đại Úy Ngô Hữu Đức, Tiểu Đoàn Phó TĐ3, rải quân phòng thủ. Tuyến phòng thủ bảo vệ bãi bốc thật lý tưởng, vì bãi cát trắng cùng ánh trăng có thể phát giác quân địch từ xa. Đằm nước rộng, muốn qua phải cần hai mươi phút. Với sự suy đoán này, đơn vị cuối cùng rút nhanh xuống tàu, địch cũng không bám theo được mà tấn công.

Đến giờ hẹn, các chiếc LCU ủi vào, từng toán TQLC nhanh nhẹn xuống tàu, trong khi dân và lính đơn vị bạn cũng phân tán lên theo. Chiếc trước đây quân thì đóng bửng lui ra cho chiếc khác ủi vào. TĐ5 bố trí hướng Tây Bắc, TĐ7 bố trí hướng Đông Nam, chiều rộng của bãi bốc gần hai cây số, nên sẽ có 1 chiếc LCU cập vào khu vực của TĐ5 và 2 chiếc LCU vào khu vực của TĐ7, vì thế hai tiểu đoàn sẽ triệt thoái xuống tàu cùng lúc ngay lập tức. Không còn được Không Quân, Pháo Binh, cũng như Hải Quân yểm trợ, nên cả hai tiểu đoàn trưởng cho tập trung hết xạ thủ M79. Toán người này sẽ bố trí sát bãi bốc của tiểu đoàn mình, chia làm hai nhóm, mỗi nhóm mười hai người. Trong trường hợp địch bám sát, các đơn vị phía trước phải đoạn chiến để rút lui thì từng nhóm sẽ bắn M79 rải rộng

*làm hàng rào cản. Nhóm này bắn xong và lấp đạn vào nòng thì nhóm kia bắn. Từng loạt mười hai đầu đạn M79 sẽ nổ liên tục, với sự sát hại khốc liệt của M79 chắc chắn làm địch chùn bước và anh em nhanh chóng lên hết trên tàu. Nhóm người này dù ở trên các chiếc LCU cũng tác xạ M79 cho đến lúc tàu đã rút xa bờ biển.*

*Toàn bộ hai tiểu đoàn đã an toàn rời bãi bốc. Trong khoang tàu, những người lính tựa bên nhau ngủ vùi sau gần 36 giờ thức trắng. Thảo dựa lưng bên thành tàu, mắt nhìn bầu trời xanh, mí mắt từ từ khép lại.*

\* \* \*

Tiếng nổ lớn làm Thảo thức giấc. Ánh sáng bên ngoài đang len qua khe hở vào khoang ghe. Trước mắt Thảo, Thiếu tá Phạm Văn Tiền, Tiểu Đoàn Trưởng TD5; Đại Úy Lê Tấn



Ngọc, Sĩ Quan An Ninh Tình Báo; Trung Sĩ Đức, Hạ Sĩ Quan Tiếp Liệu Hành Quân; Hạ Sĩ Nhất Nguyễn Văn Thi tự Thi chín ngón, Hạ Sĩ A Ty, và hai quân nhân Đại Đội 1.

Thảo thoáng hiểu mình đã trải qua giấc về cuộc hành quân triệt thoái mà cấp chỉ huy thật sự dốc lòng vì anh em, cho phòng thủ bảo vệ bãi bốc quân, có kế hoạch tàu vào đón thì sẽ thành công tốt đẹp như mọi người mong muốn. Nhưng kỳ vọng này không bao giờ trở thành hiện thực.

Tám người trên gò sẵn sàng vũ khí trên tay, khi bên ngoài địch bắt loa kêu gọi:

- Các anh bị chúng tôi bao vây, hãy ném hết tất cả súng và đạn xuống nước.

Trung Sĩ Đức với đạn phóng lựu M79 lên nòng, nhìn qua khe hở giọng khản khản:

- Đại Bàng để em bắn bẻ ghe tụi nó đi.

Hạ Sĩ A Ty tay trên cò súng M16 mắt rung rung tức tối:

- Ông Thầy, em không muốn bị bắt đầu, thà sống chết với tụi nó.

Theo những khe sáng, Thảo nhìn cảnh vật chung quanh, chiếc gò nằm trong đám lầy cách bờ đất khoảng hai trăm thước, hướng về đầm có ba chiếc ghe Việt Cộng, một chiếc chếc nơi đầu mũi, một chiếc xa về sau lái và một chiếc bên hông. Chiếc này đã nên ném beta xuống nước gây sự chú ý để đồng bọn đến tăng cường. Tất cả chiếc ghe của chúng đều cắm cờ MTGPMN, trong khi chiếc gò của Thảo thì không có. Tiếng loa lại kêu gọi:

- Các anh bị bao vây rồi, hãy ném tất cả súng và đạn xuống nước ngay.

Trong hoàn cảnh này, nếu họ chống cự thì chắc chắn sẽ là mục tiêu cho ba chiếc ghe địch tiêu diệt. Thiếu Tá Tiền cho lệnh mở cửa khoang rồi cùng ném hết tất cả vũ khí xuống đầm. Mọi người bị dẫn vào một phòng trống của trường học và bộ đội CS đến xét hỏi về đơn vị, cấp bậc, chức vụ, địa chỉ. Tại đây có Đại Úy Thanh, SĐ1/BB. Vì là sĩ quan nên bộ đội CS chụp hình và lấy khẩu cung có thu âm. Thảo nhìn chim bay trên bầu trời, nghe tiếng máy nổ của mấy chiếc gò qua lại trên đầm, khoảng trời nước bao la mà nguyên cả một lữ đoàn tổng trừ bị, phải nghẹn ngào tức tối đánh mất tự do cho chính cá nhân mình và cho cả những người dân trốn chạy cộng sản.

Thảo nhớ lại đoạn đường triệt thoái đến bãi tập trung chỉ ba ngày hôm trước, lúc đó Đại Tá Nguyễn Thế Lương, Lữ Đoàn Trưởng LĐ 147/TQLC, không hiểu tại sao và suy nghĩ gì khi

ông ra lệnh tất cả các quân nhân đứng xếp hàng theo từng tiểu đoàn tại bãi biển và chờ đợi.

Cảnh tượng này giống như các đại đội tập hợp chính tề tại sân của doanh trại tiểu đoàn vào mỗi sáng Thứ Hai, để làm lễ thượng kỳ và chào cờ mỗi khi đơn vị về hậu cứ. Cùng hình ảnh tập trung cả một đoàn quân, nhưng hoàn cảnh hoàn toàn trái ngược. Ngày đó ở hậu cứ an toàn, tâm hồn binh sĩ thư thái, bây giờ chung quanh là địch quân, lòng mọi người bồn chồn, nôn nóng như ngồi trên đồng lửa. Từ trưa cho đến xế chiều, anh em hết đứng rồi lại ngồi, di chuyển từng chập theo chân BCH/LĐ.

Hôm nay lần đầu tiên trong binh nghiệp, người lính mới thấy hai ngàn năm trăm quân nhân trực thuộc LĐ147/TQLC tập trung sắp hàng tại bãi biển, trong lúc bốn bề không còn sự hiện diện của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa. Ta trang bị nhẹ để vượt đường dài gần 40 cây số, đói và mệt. Trong khi đó, địch với hỏa lực đầy đủ, thực phẩm, molotova, và quân xa của ta bỏ lại đang truy kích sau lưng từ ba hướng Bắc, Tây, và Nam. Hướng Đông là biển cả, tàu hải quân thì nằm bất động ngoài xa. (Tránh tầm bắn của hỏa tiễn.) Mỗi giây phút trôi qua là mất đi giây phút quý báu để được tồn tại.

Trong lúc một số dân chúng và binh lính không người chỉ huy, đang cố gắng tìm mọi cách để ra tàu, tạo nên cảnh hỗn loạn, thì ngược lại anh em TQLC vẫn đứng trong hàng, di chuyển qua rồi di chuyển lại. Trong hoàn cảnh này mới hiện rõ cái giá trị tinh thần của “Danh Hiệu” Binh Chủng Thủy Quân Lục Chiến. Anh em có thể bỏ hàng ngũ để trốn đi. Họ có khả năng làm như vậy vì một số là cư dân sống vùng biển, là nông dân vùng sông rạch đồng bằng sông Cửu Long. Có người từng phục vụ đơn vị Người Nhái của Hải Quân, có anh được huấn luyện bơi lội lúc còn cấp sách. Mặc dù lòng ai cũng nóng như lửa đốt nhưng vẫn cùng đứng sát bên nhau chờ đợi.

Ánh hoàng hôn ở chân trời dụi tắt nụ cười trên môi, hết

rồi bao hy vọng lúc ban trưa. Các tiểu đoàn nhận lệnh Đại Tá Nguyễn Thế Lương, Lữ Đoàn Trưởng, bung ra bố trí thành tuyến phòng thủ đêm, Nhưng quá trễ vì địch quân đã bám sát lữ đoàn từ hướng Tây và Tây Bắc. Trong lúc các tiểu đoàn phó đang phối trí rải quân thì địch pháo kích và nổ súng. Hai chiếc M113 từ phía sau chở lính TQLC phóng nhanh lên tuyến, dùng đại liên trên xe bắn trả mãnh liệt. Thiếu Tá Nguyễn Trí Nam và Đại Úy Tô Thanh Chiêu của TĐ4/TQLC hy sinh trên dây đồi cát.

Giờ phút này các đơn vị chỉ còn phòng thủ, không còn khả năng tấn công mở rộng vòng đai bảo vệ an toàn cho bãi bốc quân. Anh em san sẻ cho nhau dùm thực phẩm, một hộp nước, từng viên đạn. Họ dùng nón sắt múc cát làm một chỗ trũng nho nhỏ để chiến đấu cùng nằm ngủ qua đêm.

Trăng mười ba toả ánh sáng trên bãi cát biển, trong khi gió rít mạnh hòa lẫn âm thanh sóng vỗ vào bờ. Anh em vẫn thao thức, phân chia nhiệm vụ gác giặc. Niềm ước muốn ban đầu bây giờ quá mong manh và ngoài tầm tay. Thiếu Tá Phạm Văn Tiền cho biết thứ tự xuống tàu vẫn là BCH/LĐ, TĐ4, TĐ3, TĐ5, và TĐ7 sau cùng. Nước triều đang lên cao mà tàu hải quân vẫn bất động.

### **Ngày 26 tháng 3**

8 giờ sáng một chiếc LCU ủi thẳng vào, ưu tiên bốc tử sĩ, thương binh, BCH/LĐ, TĐ2/PB, Viễn Thám. Vì không thể kiểm soát được dân chúng cùng lính các đơn vị bộ binh ủa lên, trong lúc đó địch bắn dữ dội nơi phòng tuyến cùng pháo kích bừa bãi vào bãi bốc, nên chiếc LCU vội vã đóng bửng quay ra. Một số binh sĩ TĐ2/PB và Viễn Thám bị rơi rớt lại. Một hỏa tiễn tầm nhiệt đuổi theo và nổ vào phần sau chiếc tàu. Dân chúng cùng lính chạy tránh pháo kích gây xáo trộn trong khu vực phía sau TĐ5. Thiếu Tá Phạm Văn Tiền cùng cận vệ súng cầm tay, gom tất cả lại một chỗ. Ông trấn an mọi người nên giữ trật tự, tuân tự sẽ được bốc đi hết.

Khoảng 4 giờ sau, một chiếc LCU khác ủi vào bãi, Nhân dịp này, mọi người chen chúc hỗn loạn ùa nhau lên tàu chặt cứng. Nước thủy triều bắt đầu lui dần ra, tàu mắc cạn không thể nào cựa quậy được. Một chiếc LCU nữa đâm thẳng vào, cột dây, rồi rồ hết ga rán kéo vẫn không nhúc nhích. Chiếc đó cũng bị mắc kẹt luôn. Hỏa tiễn tầm nhiệt trúng vào tàu gây một số thương vong. Trong cơn tuyệt vọng, súng bắn, lựu đạn nổ, tạo nên cảnh tượng kinh hoàng. Có thể vì hỏa tiễn CSBV, bãi bốc không an toàn, hay vì một lý do nào khác, mấy chiếc LCU không vào nữa. Xế chiều, một chiếc trực thăng bay dọc



theo biển từ hướng đèo Hải Vân đảo một vòng rồi xuống thấp trên bãi cát. Mọi người reo hò mừng rỡ. Nơi khung cửa, mấy bàn tay đẩy xuống được ba thùng gồm gạo sấy và ít đạn dược. Rồi chiếc trực thăng hướng ra biển tăng dần cao độ bay thẳng vào Đà Nẵng.

Sĩ Quan Hành Quân Huấn Luyện các tiểu đoàn đến họp tại BCH/TĐ7 lúc 7giờ tối.

Riêng Tiểu Đoàn 3 chỉ có Đại Úy Ngô Hữu Đức, Tiểu Đoàn Phó. Thiếu Tá Phạm Cang, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ7, quyền Lữ Đoàn Trưởng chỉ huy LĐ147 trình bày:

- Tôi đã liên lạc với chỉ huy lực lượng Hải Quân. Đêm nay thủy triều lên, sẽ có tàu LCU vào bốc, thứ tự các đơn vị lên tàu cũng vẫn như cũ.

Nhìn Đại Úy Lê Tự Hào, SQHQHL/TĐ2/PB, ông nói tiếp:

- Số còn lại TĐ2/PB, Viễn Thám, rồi đến TĐ4, kế tiếp TĐ3, TĐ5. Tôi sẽ đi sau cùng với TĐ7.

Thiếu Tá Cang cũng nhắc các đơn vị ở tại vị trí phòng thủ,

bao giờ tới phiên tiêu đoàn của mình mới tuân tự nhanh chóng ra bãi để lên tàu. Kiểm soát lại đèn pin, và dùng màu XANH chớp tắt, ám hiệu địa điểm cho tàu vào cập bến.

Sau khi Thảo tường trình mọi chi tiết của buổi họp cho Thiếu Tá Phạm Văn Tiền, ông đã ban chỉ thị cho Thiếu Tá Ngô Thành Hữu và các đại đội trưởng. Ngoài phòng tuyến các đơn vị vẫn sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ cho cuộc bốc quân.

Trăng 14 từ từ lên cao, nước biển càng lúc càng lặn sâu vào bờ, hy vọng đêm nay kế hoạch triệt thoái sẽ tốt đẹp. Hôm nay chúng tôi đang ở trong cái rọ 3 phía là địch. Chỉ còn biển Đông là con đường duy nhất nhưng ngoài khả năng, hoàn toàn tùy thuộc vào tài thao lược của các cấp chỉ huy “binh chủng” Hải Quân. (Phải đọc là “Quân chủng” Hải Quân mới đúng.) Không hiểu các vị đó có biết được nhịp thở của trên ba ngàn sinh linh đang khắc khoải mong chờ?

Bóng người đồ dài trên bãi cát, Thiếu Úy Nguyễn Đình Lương, TĐ3, đến thăm Thảo. Lương, cư ngụ ở Bến Tắm Ngựa đường Yên Đổ Sài Gòn, được bổ sung về Đại Đội 2 trong năm 1973. Là con chiên rất ngoan đạo, trong hoàn cảnh này để tâm hồn yên tĩnh, cả hai cùng nói về ngày mai tức là ngày Thứ Năm của Tuần Thánh, Chúa rửa chân cho môn đệ. Và trong buổi Tiệc Ly, Ngài làm nghi thức trao Bánh và Rượu tức Mình và Máu của chính Người. Đêm đó Chúa cầu nguyện và bị một môn đệ phản phúc đã dẫn quân dữ bắt vào sáng thứ Sáu. Trước khi Lương về vị trí, hai người cùng cầu mong được dự lễ Phục Sinh trong Đà Nẵng.

Cả Lữ Đoàn 147 dỗi mắt về hướng Đông. Màn đêm đã nhạt dần, nước biển từ từ rút ra xa. Mặt nước lặn tẩn thảng tới chân trời, không còn bóng dáng một con tàu nào nữa. Sự thất vọng khiến cơn đói và sự thiếu nước trầm trọng ập đến. Mọi người vẫn tiếp tục giữ vững vị trí phòng thủ, cố gắng đợi chờ sự liên lạc và quyết định của cấp chỉ huy. Phơi mình đã ba ngày trên bãi biển, họ không còn lương thực, trong khi nước chỉ dùng để

nhập môi nay cũng đã cạn. Đạn chỉ còn đủ để tự bảo vệ. Niềm đau buồn của người lính dăng cao khi họ đang chiến đấu thì bị bắt buộc rút lui về đây, rồi bị bỏ rơi. Bản năng sinh tồn trỗi dậy khi có lệnh từ quyền LĐT tiến về phía Nam buổi chiều ngày 27 tháng 3 năm 1975. Đoàn quân ồ ạt thẳng hướng cửa Tư Hiền hơn hai mươi cây số đường dài mà địch kiểm soát mấy ngày hôm trước. Địch dàn quân chờ đợi và khai hỏa.

Tiếng lựu đạn nổ của vài binh sĩ tự sát. Một số chạy tạt về hướng đầm, còn lại chán nản ngồi bệt xuống bãi cát. Thảo và hai quân nhân Đại Đội 1 tiến vào căn nhà gặp toán năm người của Thiếu Tá Tiền, cùng chủ nhà, đang lên chiếc gọ cột trong mái che. Thảo nhìn bản đồ rồi lái gọ ngay giữa giòng xuôi về đầm Cầu Hai. Nước triều đang lên, mặt nước phẳng lặng, trong cảnh tĩnh mịch, vọng lại vài tiếng máy ghe di chuyển xa hướng Tây Bắc. Một giờ sau tiếng máy tàu rộn rã trước mũi gọ, tháp thoáng ghe xuồng chở đầy cán binh CSBV qua đầm để tăng cường lực lượng ngăn chặn Thủy Quân Lục Chiến.

Thảo đánh thức mọi người để sẵn sàng đối phó, trong khi khẩu M79 của Trung Sĩ Đức, bốn khẩu M16 mở khóa an toàn. Đại Úy Ngọc giữ chắc chủ ghe tránh phản ứng bất lợi. Thảo tăng tốc độ lái ghe bọc qua phía sau. Ghe có mui che kín nên thoát được sự chú ý của địch quân. Thảo dự tính lái ghe bọc vào đầm Cầu Hai để tránh bị mắc cạn, nhưng Thiếu Tá TĐT nôn nóng tới cửa Tư Hiền. Thảo phải giao bản đồ và tay lái cho Đại Úy Ngọc rồi chui vào khoang. Ưu tư mệt nhọc làm Thảo cảm thấy người lâng lâng, mí mắt trĩu nặng, chìm ngay trong giấc ngủ.

Con thiếp ngán ngủi đầy khát vọng, khi bị đánh thức đã thay đổi cả cuộc đời.

Mơ ước tầm thường của người quân nhân TQLC là sống chết cho binh chủng, cho quê hương, nhưng đành bó tay trong hoàn cảnh chua xót này!

Một cuộc hành quân tấn công hay triệt thoái, căn bản và



quan trọng là Lệnh Hành Quân. Điều này luôn luôn được nhấn mạnh trong các bài học chiến thuật từ cấp trung đội. Trong cuộc hành quân triệt thoái khỏi Huế của Lữ Đoàn 147 TQLC bằng đường biển, vị Sĩ Quan Cao Cấp của Hải Quân phải là người trách nhiệm chỉ huy tổng quát. Có Lệnh Hành Quân không? Và nếu có, lệnh này có đầy đủ, rõ ràng và chi tiết không? Nhìn cả một lữ đoàn gồm hai ngàn rưỡi quân nhân đứng sắp hàng chờ đợi trên bãi biển, chúng tôi đơn vị bộ binh không biết kế hoạch từ hải quân là giờ nào sẽ có tàu vào bốc, trọng tải của tàu, đơn vị bộ binh tổ chức phòng thủ qui mô, và phân chia thứ tự, đến giờ hẹn từng toán xuống tàu.

Một điều căn bản bất kỳ tình cảnh nào trong vùng hành quân, đơn vị bộ binh phải tổ chức phòng thủ bảo vệ cho chính mình và giữ an toàn bãi bốc quân.

Trách nhiệm của vị Sĩ Quan cao cấp Hải Quân và Lữ Đoàn TQLC tại bãi biển đã không thực hiện đúng nguyên tắc chiến thuật đã đưa đến hậu quả là hầu như toàn bộ Lữ Đoàn 147 TQLC cùng một số thủy thủ đoàn chiếc tàu mắc cạn bị bắt làm tù binh. Niềm đau cho toàn thể TQLC hiện diện tại Thuận An và cho anh linh đồng bào trốn chạy CS cùng những quân nhân của các đơn vị đã nằm xuống trong tức tưởi, nghẹn ngào.

....

### **Chú thích:**

- **Khoá 20:** Phạm Cang (TĐT), Lê Quang Liễn (TĐP), Nguyễn Văn Sửu (TĐT), Phạm Văn Tiền (TĐT).

- **Khoá 21:** Nguyễn Trung Việt (SQHQHL).

- **Khoá 22:** Nguyễn Kim Chung (ĐĐT), Ngô Hữu Đức (TĐP), Nguyễn Trí Nam (TĐP), Giang Văn Nhân (SQHQHL), Nguyễn Minh Trí (SQHQHL).

- **Khoá 23:** Hồ Văn Chạnh (ĐĐT), Trần Văn Loan (ĐĐT).

# Nguyệt Cầm



(*Riêng tưởng nhớ tới cố Đại Úy L.V.B.*)

*“Khi bạn bè hỏi điều gì đáng sợ nhất trong đời lính chiến, với ai tôi không biết. Riêng tôi, cảnh tượng nhìn thấy những vành tang trắng trên mái tóc xộc xệch của vợ con, cha mẹ những người lính tử trận, những đôi mắt ngờ nghêch còn hoen ngấn nước trên khuôn mặt các bé thơ mắt cha luôn làm tôi đau nhói trong lòng.”*

*Song Vũ, K17*

## Một

**Đ**oàn xe đến cách ngã ba lộ Quốc Lộ 4 và Ba Dừa chừng hơn cây số thì dừng lại. Tiểu đoàn được lệnh xuống xe. Hai đại đội đi đầu dàn rộng hai bên tỉnh lộ 20 rồi làm lữ tiến vào ngã ba Long Trung. Đoạn đường còn lại dài hơn 5 cây số thường bị du kích các ấp Phú Mỹ, Phú Hòa ra đặt mìn đắp mô. Hai bên cánh đồng xâm xấp nước, lúa đang trổ đòng đòng. Khi đại đội tôi băng qua khỏi con suối nhỏ, chày băng ngang qua đường nơi thuộc ấp Phú Mỹ, thì phát giác hai ba tên du kích vác súng chạy men theo suối về hướng Tây. Liên, Trung Đội Trưởng Trung Đội hai, dẫn cả trung đội rượt theo. Súng nổ dòn dã. Tên chạy đầu bỏ nhào xuống ruộng, hai tên còn lại lao xuống rạch, băng theo các rặng trâm bầu mọc theo đường mòn chạy khuất dạng. Liên sau đó báo bắt sống một tên du kích bị thương, lấy một súng trường bá đờ. Tôi ra lệnh cho Liên giải giao tù binh về thẳng bộ chỉ huy tiểu đoàn cùng chiến lợi phẩm. Chúng tôi lại tiếp

tục tiến quân.

Khoảng gần 6 giờ, cả đơn vị tiến tới mục tiêu cuối cùng. Tỉnh lộ 20 sau khi tới ngã ba Long Trung tách làm hai nhánh. Một nhánh chạy thẳng tới bờ sông Mỹ Tho sau khi cắt ngang Tỉnh Lộ 25 chạy song song với giong sông Mỹ. Tại ngã ba Long Trung, nhập thêm hai con lộ nhỏ khác, Tỉnh Lộ 212 chạy về hướng Đông, nhánh kia là con đường đất rộng chừng bốn mét đi vào chợ Ba Dừa.

Trước khi chúng tôi được lệnh tới đây, Ba Dừa là khu xôi đầu, ban ngày các đơn vị Địa Phương Quân và Nghĩa Quân hoạt động hỗ trợ các toán Xây Dựng Nông Thôn nhưng ban đêm các đơn vị này rút vào một đồn nhỏ nằm ngay tại ngã ba, phần đất còn lại giao cho các đơn vị du kích và cơ động VC của tỉnh Mỹ Tho hoạt động.

Đại đội tôi được lệnh tiến theo Tỉnh Lộ 20, lục soát rộng hai bên lộ đi thẳng tới rạch Trà Tân, dùng quân tìm vị trí trú phòng qua đêm. Rạch Trà Tân thực ra là một đoạn của con sông nhỏ Sầm Giang bắt nguồn cũng từ sông Mỹ Tho, chạy qua quận Vĩnh Kim, đổ xuống hướng Tây qua Long Trung rồi sau đó lại chảy ra sông Mỹ nơi ấp Hưng Nhơn.

Cũng chính nhờ hơn ba tháng hoạt động ngày đêm sẵn lòng dám du kích ở đây để thực hiện kế hoạch bình định của tiêu khu Định Tường, cho nên hầu hết đám sĩ quan chúng tôi đều thuộc lòng các địa danh và địa thế khu vực này. Thêm vào đó, nơi đây cũng đã để lại cho mỗi người trong chúng tôi biết bao kỷ niệm buồn vui không những chỉ lúc đó mà về cả sau này, khi đơn vị chúng tôi bàn giao lại khu vực cho các lực lượng địa phương đảm trách để đơn vị trở lại làm nhiệm vụ hành quân tìm diệt địch của sư đoàn.

Đại đội tôi sau khi lục soát an ninh xong trở về đóng quân tại khu vườn ngôi nhà sát bờ sông. Lợi dụng một cạnh phía sông, bộ chỉ huy đại đội đặt tại đó, các trung đội còn lại được phân chia đào hầm hố dọc theo chu vi của khu vườn. Căn nhà

ngói đóng kín cửa không có ai ở nên chúng tôi sau khi cho lục soát bên trong xong toàn bộ kéo ra ngoài đóng lều nghỉ ngơi. Buổi chiều nước sông Mỹ lên vĩ ì ọp vào bờ, các trung đội luân phiên nhau xuống tắm giặt và nấu cơm ăn. Ngôi vườn chúng tôi trú quân là một vườn trồng vừa mận vừa mít và sầu riêng. Buổi chiều chạng vạng nhìn ra mọi hướng chẳng một ánh đèn, ngoại trừ hướng về phía chợ Ba Dừa. Tôi nằm trên chiếc võng nilon treo “toong teeng” giữa hai gốc mận suy nghĩ vu vơ.

Mặt trời vừa ló rạng, có lệnh tiểu đoàn trở về ngã ba hạp hành quân; tôi mang theo tiểu đội thám báo đi bộ ra ngã ba Long Trung. Đại úy Rỡ sau khi mời ba đại đội trưởng uống cà phê, kéo ra tấm bản đồ hành quân, sĩ quan Ban Hai trình bày các tin tức địch hiện có trong vùng cùng các khả năng hoạt động của địch. Trung úy Tâm, sĩ quan hành quân, trình bày chi tiết kế hoạch cho các đơn vị. Mỗi đại đội được giao cho một khu vực để hoạt động. Đại đội tôi được giao phó cho khu vực từ ấp Long Trung cho tới ấp Bình Thạnh nằm sát bên bờ sông Mỹ Tho. Chúng tôi có toàn quyền theo tình hình hoạt động ngày đêm để yểm trợ cho các toán XDNT hoàn thành nhiệm vụ. Thực tình mà nói, đám du kích này chỉ bắt nạt các toán Nghĩa Quân và Dân Vệ thôi, khi có sự hiện diện của chúng tôi họ bèn cất dấu vũ khí...chờ thời cơ quấy phá bắn sẻ, đặt mìn gài lựu đạn.

Trong suốt thời gian hơn bốn tháng hoạt động ở đây, đơn vị tôi chạm súng với đám du kích đúng ba lần và cả ba lần đều tóm được một hai tên cùng vũ khí, khi chúng lọt vào các cuộc phục kích hoặc trinh sát ban đêm của chúng tôi. Cho tới cuối tháng sáu, sau một trận đụng độ với tiểu đoàn 514 là trận đánh tương đối quy mô. Chỉ sau trận đánh này- khi đơn vị cơ động tinh 514 bị thất bại ê chề, tình hình an ninh khu vực kể từ đó mới thật sự phục hồi. Tháng cuối cùng trước khi chúng tôi ra đi thì hầu như cả vùng Long Trung như sống lại thật. Những người có nhà ruộng vườn cây trái trước đây ban ngày chạy ra

lánh nạn tại quận Cai Lậy, giờ đây đã lần lượt trở về sống tại nhà của họ.

Giữa tháng 6 chúng tôi được lệnh trở về hoán đổi cho đại đội hai là đơn vị đang hoạt động tại ấp Mỹ Bình một xóm nằm kề cận với chợ Ba Dừa. Trong buổi họp hành quân đại úy Rờ TĐT nói nửa đùa nửa thật:

- “Mấy cậu hoạt động một chỗ lâu quá thành lười, rồi sẽ chủ quan khinh địch, thành ra cứ mỗi tháng tôi sẽ hoán chuyển lòng vòng giữa ba đại đội để cho các cậu thuộc lòng địa thế khu vực này.”

Đại đội tôi hoán chuyển vị trí hạt động từ ấp Mỹ Bình, Tây Nam ba Dừa, thay thế vị trí của Đại Đội Hai đang hoạt động tại xóm Long Trung trên cây cầu xi măng nằm trên tỉnh lộ 20 cắt ngang rạch Trạch Gầm. Tôi nhân tiện đổi luôn vị trí đóng bộ chỉ huy đại đội.

Theo tin tình báo của tiểu đoàn, trong xóm này có ông Tư Kiên, nguyên là một giáo làng, trước kia có con thoát ly vào bung hoạt động từ năm 63 sau vụ đảo chánh tại Sài Gòn. Ông có hai người con một trai là Hai Quắc và người con gái là Út Hiền, hiện đang học trung học tại quận Cai lậy. Hiền ở nhà bà dì hai chị ruột của má. Dì Hai có một tiệm may quần áo phụ nữ ngay bên hông chợ Cai Lậy, khá khang trang và đông khách. Ngoài việc hàng ngày đi học, Hiền còn học luôn nghề may cắt quần áo.

Trong xóm tổng cộng khoảng 20 chục căn nhà lá và ba căn nhà ngói, trong đó nhà của Tư Kim là lớn nhất. Tôi chọn nhà Tư Kim là có chủ ý cho dù Trung Úy Hoa Đại Đội Trưởng Đại Đội Hai đóng Bộ Chỉ Huy tại một căn nhà khác cách nhà Tư Kim khoảng ba bốn chục thước. Hoa có dặn dò tôi phải coi chừng tay Tư Kim này vì ông thường rất hay nói chuyện chính trị, tuyên truyền, dụ khị binh lính và những người ông có cơ hội tiếp chuyện. Tôi cười bảo Hoa:

- “Bạn đừng lo, mình có kinh nghiệm mấy vụ này rồi. Cộng

sản có lỗi tuyên truyền một chiều cứng nhắc, luôn nói theo một kiểu đúng như tài liệu họ được học, nên vừa đơn điệu vừa rất dễ bẻ khi đem điều họ nói ra đối chiếu với thực tế là tróc quốc ngay thôi.”

Tuy miệng nói mạnh bạo và tự tin như thế, nhưng tôi luôn nhủ thầm và nhắc nhở các sĩ quan binh sĩ trong đại đội phải hết sức đề phòng tay cán bộ này. Vả chăng, khi mình nằm ngay trong hang ổ địch nếu chú tâm theo dõi quan sát sẽ dễ phát giác ra mưu mô mách lới của họ, hơn là buông lơi xa cách để họ lân la tìm cách gần mình. Tôi đã suy nghĩ như thế. Tôi còn nhớ trong một buổi họp hàng tuần tại BCH/TĐ, sau khi đại úy Rõ nói qua các kế hoạch hành quân bình định và các chiến thuật phục kích, hành quân đêm, tuần tiểu, bố trí các cạm bẫy, mìn claymore, lựu đạn... đến phần tin tức tình báo, Thiếu Úy Tân, sĩ quan ban hai tiểu đoàn, cùng trung úy Ánh, trưởng ban hai của chi khu Cai Lậy, đã nói khá chi tiết về các hoạt động của đám Việt Cộng nằm vùng có thành tích và được theo dõi thường xuyên mà Tư kim là một trong những người này.

Cuộc hoán chuyển bắt đầu từ giữa trưa cho tới chiều thì hoàn tất việc phối trí và đóng quân của đại đội. Tôi thay đổi toàn bộ kế hoạch bố trí và phòng thủ vì e ngại thói quen của đơn vị cũ đã bị địch nắm vững và rất dễ bị chúng hoạch định kế hoạch tấn công.

Vùng hành quân của đại đội được mở rộng hơn về hướng Đông Bắc và Tây Nam. Về hướng Đông, chúng tôi hoạt động tới xóm Chợ Cầu, Mỹ Lợi. Còn hướng Tây Nam, chúng tôi “mò” xuống phục kích đêm tại Tỉnh Lộ 25 dọc theo bờ sông Mỹ.

Tuần đầu tiên mới tới lu bu với mọi hoạt động nên tôi thường xuyên vắng nơi đóng quân nên cũng ít có cơ hội nói chuyện với Tư Kim. Một phần khác, Tư Kim cũng hay ra ngủ đêm tại quận nên cũng ít khi có mặt ở nhà. Cho mãi tới một

chiều thứ bảy, theo thường lệ, Tư Kim chuẩn bị đón chuyến xe Lam buổi chiều ra quận thì tôi cũng từ BCH/TP họp xong trở về. Tôi gặp ông trước hiên nhà. Thấy bộ dạng ông muốn sửa soạn ra đi, tôi buông lời chào ông và hỏi:

- Ông Tư đi đâu trễ vậy?

- À, tôi tính ra quận ngủ cho an ninh thôi, chứ đâu có định đi đâu.

- Trời đất, bây giờ tụi tôi ở đây cả tháng nay đâu có chuyện gì đâu mà không an ninh. Tội vạ gì mà ông Tư cứ phải đi tới đi lui cho tốn tiền tốn sức?

- Ông trung úy nói vậy chứ. Làm sao mà gọi là an toàn hả, ông trung úy?

- Tôi có mang theo một chai rượu vừa mua ở chợ. Thôi ông Tư hôm nay ở lại nhà đi rồi bác cháu mình lai rai ba sợi được không?

Tư Kim giả lả.

- Được chứ. Tôi cũng có ít khô sặc, để tôi nướng lên rồi mình lai rai nghen.

Tôi mang chai rượu vô đặt trước hàng hiên rồi gọi với ra phía bìa vườn nơi chúng tôi đào hầm hố và dựng các lều poncho để ngủ:

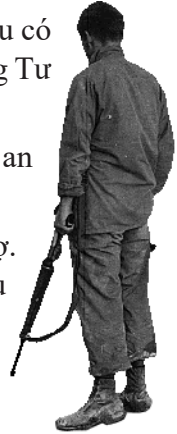
- Tồn ơi vào nhậu cho vui.

Vì Liên và Bồn nằm ở phía nhà bên cạnh nên tôi không kêu.

Khi mùi khô sặc thơm lan từ bếp ra tới ngoài hiên cũng là lúc Tư Kim mang chiếc đĩa sành đựng vài con khô nướng ra ngồi xuống cùng chúng tôi.

Những câu chuyện mở đầu nhạt nhẽo vô duyên vì cả hai phía đều thận trọng không bộc lộ tâm ý của mình. Khi chai rượu vơi đi hơn phân nửa, Tư Kiên mới lên tiếng:

- Lóng rày có mấy chú ở đây hoạt động xem ra tình hình an ninh cũng đã đỡ nhiều.



Tôi nói băng quơ

:- Như bác thấy đây, đám du kích mấy xóm trên ngã ba Mỹ Lương Mỹ Thuận chỉ giỏi đắp mô đặt mìn cản trở bà con đi lại, chứ khi có tụi cháu về thì trốn chui trốn nhủi đâu có dám hoạt động!

Tư Kim im lặng không nói gì, sau khi khà một ly để mới hỏi:

- Thì lực họ yếu họ phải dậy thôi. Vả lại dù sao họ cũng từ dân mà ra, đứng ra giữ gìn làng xóm ngăn chặn lính càn phá làng, phá xóm chứ họ có đánh thuê cho ai đâu!

Tôi nhìn Tư Kim dò xét nét mặt của ông ta sau đó mới lên tiếng:

- Bác nói dậy là sai rồi. Tụi cháu là Quân Đội Quốc Gia, cũng là con dân đồng bào như mọi người khác. Đám du kích đi nghe theo lời dụ dỗ của bọn Cộng Sản Quốc Tế gây rối trị an và chống lại chính quyền gây phiền hà chết chóc cho mọi người dân lương thiện khác. Đám đó mới chính là lính đánh thuê cho cộng sản quốc tế chứ! Cháu hỏi bác họ cài mìn, liệng lựu đạn, pháo kích vào trường học giết dân lành thì lỗi rành rành là bọn cướp rồi, chứ cách mạng cái nỗi gì?!

Tư Kim mặt sầm xuống im lặng, sau đó cạn ly rượu mới rót rồi giả lả lấy cớ phải đi cho kịp chuyến xe lam cuối ngày để bỏ đi. Tôi cũng chẳng thấy hứng thú gì với những màn nói qua nói lại mà tôi hiểu rằng tôi không đủ khả năng “chiêu hồi” được Tư Kim và ngược lại cũng y như thế về phía ông ta đối với tôi.

Chùng ba ngày sau trong buổi họp báo cáo tình hình an ninh và sự thực hiện kế hoạch bình định của chi khu Cai Lậy, sau những trao đổi thường ngày, đại úy Rõ chờ mọi đại diện của Chi khu Cai Lậy và các viên xã ấp Ba Dừa cùng cán bộ Xây Dựng Nông Thôn ra về hết, mới họp các đại đội trưởng lại cho biết theo tin tức tình báo khá chính xác do tiểu khu Định Tường mật báo, tiểu đoàn 514 đang có kế hoạch tấn công tiểu



đoàn chúng tôi trong khoảng thời gian rất gần. Nhằm phá vỡ chương trình Bình Định Phát Triển đang tiến hành rất thuận lợi khiến cho tình ủy Mỹ Tho đi đến quyết định tấn công đơn vị chúng tôi nhằm lấy lại tinh thần cho các cán bộ cơ sở. Đại Ủy TĐT cũng lưu ý chúng tôi hết sức đề phòng, theo dõi và ghi nhận mọi sự bất thường trong sinh hoạt cũng như hoạt động của dân chúng trong khu vực chúng tôi phụ trách, để phát giác kịp thời cuộc tấn công sắp tới của địch mà ông tin là chắc chắn phải xảy ra.

Sau khi từ bộ chỉ huy tiêu đoàn ra về, tôi hội ý cùng các sĩ quan trong đại đội và đặc biệt ra lệnh cho tiểu đội thám báo tăng cường hoạt động tuần tiễu, phục kích, và nghe ngóng tin tức. Báu, Liên, và Tôn cũng đôn đốc mọi người tu bổ hầm hố, tăng cường mìn bẫy đề phòng.

Đêm hôm đó là một đêm không trăng, trời oi bức kỳ lạ và muỗi mòng được phen tác quái. Nằm trên chiếc võng nylon treo toong teng giữa hai gốc mận, tôi suy nghĩ miên man về nhiều chuyện. Có tiếng chân người cùng ánh đèn pin nhấp nháy từ phía vòng phòng thủ đi ngang qua chỗ tôi nằm. Nghe tiếng lách cách của dây súng đập trên bang, tôi biết ngay là Tôn đang đi tuần tra một vòng phòng thủ. Tôi ngồi nhòm dậy trên võng hỏi bâng quơ:

- Tôn hả?

- Vâng, tôi đây trung úy. Tiếng Tôn đáp lại se se.

- Đêm nay sao khó ngủ quá, không khí oi nồng và nghe thấy kỳ kỳ ông a.

- Vâng, tôi cũng thấy vậy, nên đi rón một vòng kiểm tra xem sao.

Tôi bước qua cầm ống liên hợp gọi cho Liên và Bồn nằm vòng ngoài phía bên kia mương. Tiếng của Tín—hiệu thỉnh viên của Bồn còn ngái ngủ:

- Em nghe, thăm quyền.

- Cho gặp Bắc Bình đi.

- Có đây thâm quyền.

Tôi cầm máy liên lạc với Bồn và hỏi tình hình có thấy gì khác lạ không. Tiếng Bồn chắc nịch:

- Không sao đâu anh hai. Hồi chiều em kiểm tra kỹ lắm rồi, măng cụt, sâu riêng đầy đủ cả. (Ý hẳn muốn nói tới việc gài mình bẫy, lựu đạn trên các trục tiến sát của địch.)

Tôi nói băng quơ:

- Mong là chợ sớm họp để bán hết hàng mà về!

Tiếng Bồn lạnh lùng:

- Em cũng mong thế.

Tôi chuyển qua máy nói chuyện với Liên. Liên cũng còn đang thức. Khi nghe tiếng tôi trong máy, Liên trả lời ngay:

- Em nghe đây, anh hai.

Cũng vẫn những lời nhắc nhở dặn dò đôn đốc như tôi từng trao đổi với Bồn, Liên tếu táo:

- Em nghĩ là đêm nay có họp chợ đó anh. Từ hồi chiều tới giờ em thấy bồn chồn quá, không ngủ được, anh hai.

Những người lính già chúng tôi thường có những giác quan rất lạ, trước những gian nguy, chúng tôi thường “ngửi” ra một thứ gì đó, **có mùi tanh tươi của máu và mùi khét của khói súng**. Những điềm triệu báo hiệu những nguy cơ, tai nạn, theo một cách nào đó gián tiếp báo động cho người lính biết. Chỉ có điều khác biệt, đó là người lính ấy có thực sự tin vào điều đó không thôi. Thực ra, với lính tác chiến, sự hung hiểm ngày nào cũng có, lúc nào cũng có thể gặp, nơi nào cũng có thể xảy ra thành ra sự nhạy bén trở nên có chút chai lỳ, hỗn độn.

Tôi nhớ lại hồi mới ra trường, vị đại đội trưởng của tôi là Trung Úy Cao. Ông có một trực giác khá đặc biệt. Trước khi xuất phát hành quân lớn hay nhỏ, khi thấy ông tươi tỉnh nói cười vui vẻ, cuộc hành quân ấy kể như bên ta vô sự bên địch

không thấy, ngược lại khi thấy ông quau cọ, gắt gồng sau khi vượt tuyến xuất phát là y như có vấn đề! Sau này khi trường thành dần trong khói lửa, tôi cũng đôi lần có những cảm giác này. Thực ra mà nói, vấn đề căn bản theo tôi nghĩ có lẽ là tùy thuộc vào lòng tin về việc có hay không một thế giới tâm linh nằm ngoài sự hiểu biết thường tình của con người hay không mà thôi. Đối với những ai chẳng hề có chút lòng tin nào vào một thứ quyền lực siêu nhiên nào khác ngoài sức mạnh của cơ bắp, vật chất thì điều tin tưởng này trở thành mê tín dị đoan! Tôi nhớ tới câu của ông bà thường nói: “Có thờ có thiêng, có kiêng có lành.” câu phương ngôn chất phác, giản dị đó tạo cho tôi niềm tin vào những gì tôi nhận ra không thông qua các giác quan của mình.

Tôi nằm dài trên võng như thể đang chờ đợi một điều gì đó rất mơ hồ không nhìn ra. Tôi vẫn không ngủ được mà trằn trọc trở mình hai ba lần.

Bỗng từ xa phía Bắc khu xóm Mỹ Thạnh, Mỹ Hưng có tiếng chó sủa dồn dập từng hồi. Tôi ngồi bật dậy, nhìn đồng hồ: 11 giờ hơn. Với tay lấy cây súng carbin bá xếp treo sau võng nằm, tôi ra lệnh báo động cả đại đội. Tiếng xì xào râm ran khắp khu vườn. Chúng tôi đã sẵn sàng cho phiên chợ đêm nay.

## Hai

Suốt thời gian từ ngày ra trường tháng 3/63; đây là trận đánh đêm đầu tiên tôi gặp. Điểm đặc biệt khác đó là trận đánh phòng thủ đầu tiên tôi trải qua. Trong các lần chạm địch trước đây, chúng tôi đi tìm suốt cả ngày thường thì phải quá trưa, chậm nhất là xế trưa một chút mới chạm địch. Đêm nay thì địch vác xác tới tìm chúng tôi.

Từ lúc nghe tiếng chó sủa râm ra cho tới khi trái lựu đạn gài nổ đầu tiên cũng cả tiếng đồng hồ. Cùng lúc đó tiếng súng cối của địch phóng vào vị trí phòng thủ chúng tôi cũng là lúc một số mìn chiếu sáng gài dăng phía trước tuyến phòng thủ

bật sáng. Những bóng đen của địch hiện ra nhấp nhòa như ma trôi trên đám ruộng khô trước mặt. Hai cây trung liên bar của Tôn càn quyết những bóng đen này. Có tiếng la xung phong yếu ớt và tiếng rên la của những tên Việt Cộng bị thương chen đan nhau trong đêm. Tiếng pháo binh yểm trợ từ Cai Lậy hòa cùng tiếng súng cối 81 ly từ BCH/TĐ từ ngã ba đưa tới khiến cho các đợt xung phong của địch không còn cơ may nào thực hiện được.



*Một đơn vị bộ binh đang chuẩn bị di chuyển.*

Trận đánh diễn ra rất nhanh cùng lúc trên hai vị trí phòng thủ khác của đại đội 3 và 2 ở Long Trung và Mỹ Thuận. Tiểu đoàn 514 chia làm 3 mũi tấn công ba đơn vị của tiểu đoàn chúng tôi. Cả ba mũi tấn công đều thất bại mau chóng.

Tám giờ sáng hôm sau, thiếu tướng Nguyễn Bảo Trị, Tư Lệnh Sư Đoàn 7, bay trực thăng tới đáp ngay tại ngã ba Long Trung. Thiếu tướng Trị sau khi đi một vòng quan sát trận địa, đã chứng kiến tận mắt xác các cán binh VC nằm co quắp trên các mảnh đồng ruộng khô còn tro gộc rạ. Buổi lễ gắn huy chương ngay sau đó được tiến hành trong khuôn viên chợ Ba Dừa. Trận đánh này cũng kết thúc luôn những tính toán của Tỉnh đội VC Mỹ Tho mà chúng mưu toan bẻ gãy chương trình

Bình Định vùng Ba Dừa của đơn vị chúng tôi. Từ thời gian đó trở đi, Ba Dừa thành khu vực an ninh cả ngày lẫn đêm cho dân chúng ở trong vùng.

### **Ba**

Đầu năm 1965 tôi từ tiểu đoàn 3/11 được lệnh đi học khóa đại đội trưởng cấp tốc hai tháng tại quân trường Thủ Đức. Sau khóa học tôi được điều động về làm Đại Đội trưởng Đại Đội 1, Tiểu Đoàn 1/11. Thiếu úy Lê Bồn, tốt nghiệp khóa 12 Thủ Đức đang xử lý thường vụ, trung đội trưởng trung đội 1 là Thiếu Úy Liên, khóa 13 Thủ Đức, trung đội trưởng vũ khí nặng là Tôn khóa Sĩ Quan Đặc Biệt Nha Trang. Trong đại đội chúng tôi, cả ba đều từng là đại đội trưởng ở các đơn vị khác nhau và vì những lý do khác nhau được điều động về đây cùng thời gian nên phải nói—ngoại trừ Lê Bồn và Tôn là cũ, còn tôi và Liên, một vừa đi học đại đội trưởng về, còn một là nguyên đại đội trưởng của tiểu đoàn 2/11 nhưng có tật “cứng đầu” hay cãi nên vị tiểu đoàn trưởng chịu không thấu trả lại trung đoàn, rồi từ trung đoàn đưa xuống đại đội tôi làm trung đội trưởng! Kể về cấp bậc, tôi là cao nhất, trung úy—kể về thâm niên công vụ, Tôn già nhất: 12 năm. Từ đó chúng tôi thỏa thuận với nhau. Tôi được kêu là anh hai, (vì là trung úy!) Tôn là anh ba, (vì lớn tuổi nhất!) Bồn là anh Tư, còn út Liên là chót bệt. Đại úy Trí, tiểu đoàn trưởng, thường nói đùa với tôi,

- Đại đội của chú mày là ngon nhất, có tới bốn đại đội trưởng! Thành ra khi nào cần bổ sung sĩ quan chỉ huy đại đội là tớ lấy bớt một.

Các đại đội khác mỗi khi đi phép luân phiên còn phải đi tìm người thay, riêng đại đội chúng tôi thì khỏi. Tôi đi phép hoặc đi học cả ba người còn lại ai cũng có thể thay tôi chỉ huy đại đội được cả.

Chợ Ba Dừa gồm một khu lòng chợ vuông vức chừng hai trăm mét vuông, bày bán đủ thứ hàng hóa, gồm vải vóc, tạp hóa và thịt cá trái cây. Chung quanh khu lòng chợ có hai ba

quán cà phê, hủ tíu, bánh trái. Lúc chúng tôi đang ngồi trong lòng chợ uống cà phê thì bỗng dung Lê Bồn đứng dậy nói:

- Tôi qua bên kia một chút nghe.

Cả bọn mãi tán dóc nên cũng chẳng để ý. Nửa tiếng sau chưa thấy Bồn trở lại, chúng tôi mới dáo dác đưa mắt tìm kiếm. Thì ra anh chàng đang ngồi trên chiếc ghế nhỏ cười nói với cô hang cháo cá bên kia đường. Cô gái bận bộ áo màu tím than nổi bật hẳn lên trong những cô gái đi qua lại trong chợ. Cả ba chúng tôi đứng lên tính tiền và kéo qua chỗ Bồn chọn phá. Khi thấy chúng tôi qua, Bồn quay lại nói nhanh:

- Mời các huynh ăn cháo!

- Cậu bao hả? Tồn cười.

- Dĩ nhiên rồi! Bồn trả lời.

- Thế thì em út không dám khách sáo! Liên cười.

Cô gái múc ra ba tô cháo nóng hổi đặt trước mặt chúng tôi. Trao đổi vài ba câu chuyện vô thưởng vô phạt, tôi đứng lên, kéo theo Liên và Tồn, “Về thôi.”

Tối hôm đó Bồn tường trình lại mọi diễn tiến theo yêu cầu của Liên:

- Cô bé có tên là Nguyệt Cẩm, hiện đang theo học trung học tại quận Cai Lậy. Ông già đi làm ăn xa trên Bình Long, hiện đang sống với bà mẹ. Cô trọ học tại nhà một bà dì Út có sạp vải ngay tại chợ, chỉ thứ Bảy và Chủ Nhật mới trở về Ba Dừa giúp mẹ bán cháo thôi.

Liên gặng hỏi:

- Thế anh Ba đã có kế hoạch tiến chiếm mục tiêu chưa? Bồn cười:

- Sao mà lẹ quá dậy, phải từ từ chứ, con nhà lành mà, đâu có dễ, vả lại em còn đang đi học...

Từ đó cho tới ngày chúng tôi lên xe rút khỏi Ba Dừa trao lại khu vực hành quân cho các đơn vị ĐPQ quân Cai Lậy, thứ

Bây và Chủ Nhật nào Bồn cũng túc trực bên quán giúp đỡ cho Nguyệt cầm.

Lê Bồn xuất thân khóa 12 Thủ Đức, người quê Thủ Thừa Long An. Ngoài bộ dạng điển trai ga lăng, Bồn còn có khiếu nói chuyện. Anh có thể nói cả tiếng đồng hồ mà người nghe không thấy chán. Có lẽ đó là lý do anh có nhiều đào nhất trong số sỹ quan hiện có ở tiểu đoàn. Hầu như các tỉnh chúng tôi hành quân qua dài hay ngắn hạn, anh đều có một cô "bạn gái". Thậm chí khi tiểu đoàn hành quân ở Vĩnh Bình thời gian không qua một tuần trú quân tại ngay tỉnh lỵ, anh cũng kiếm ra được một em học sinh để tâm sự! Cái khổ tâm của Tôn, Liên, và tôi không phải là việc Bồn có nhiều bạn gái hay không, (Chúng tôi vô can, đèn ai nhà nấy rạng, của ai nấy hưởng!) mà là ở việc các cô bạn gái này nhiều khi đụng độ nhau khi lên thăm Bồn thành lính không hẹn trước theo kế hoạch của anh!

Lúc đó, trong cơn nguy biến, 3 đứa chúng tôi lại được lôi ra đỡ đòn! Bồn trốn cùng cô bạn đang thăm gặp còn chúng tôi có nhiệm vụ đưa dùm cô bạn mới tới lên xe ra về. Nếu cô nào ở gần thì tương đối dễ giải quyết, nhưng có trường hợp nhà ở xa mà chiều tối không thể về ngay được, hoặc không có xe thì vấn đề trở nên rất "râm trọng nguy kịch!" Lo ăn ở, chỗ ngủ, và thậm chí ngồi tiếp chuyện các cô để rồi bị mang tiếng là thứ... tào lao khi có bạn gái hoặc vợ con của chính mình lên thăm được nghe lời đồn thổi từ chính miệng các cô hàng quán xá gần nơi đóng quân!

Tôi nhớ có lần Tôn bị tai nạn này. Tôn là sỹ quan lớn tuổi nhất trong đại đội, anh là hạ sỹ quan đi học khóa 2 đặc biệt Nha Trang. Thời gian vào khoảng tháng 6. Một cô bạn gái của Bồn từ Sa Đéc đón xe lên thăm trong lúc Bồn lại đang bận bịu tiếp Thu Lan - Một bạn gái khác từ Vĩnh Bình đã thăm anh trước đó 2 hôm hiện đang ở lại. Tôi và Liên lại đang mắc bận nên Tôn đứng ra thế thân. Dĩ nhiên là Bồn khi nghe lính mật báo thì bỗng dưng... lẩn ra trúng gió không thể đi ra khỏi lều! Tôn đành phải ra tay nghĩa hiệp thay mặt bạn ra tiếp khách.

Sau khi dẫn Hồng tên cô bạn của Bồn- ra một quán cách chỗ trú quân gần trăm thước, mời cô uống nước, Tôn ra về rầu rĩ thông báo Bồn đã đi phép trưa hôm qua và phải 3 ngày nữa mới về! Khi Hồng hỏi:

-Anh ấy đi phép về đâu hả anh?

Thì Tôn ồm ờ:

- Cũng không biết, vì hắn có nhiều nơi để... nghi phép lắm!  
Câu nói làm Hồng mất bình tĩnh:

- Ủa, bộ anh có gia đình rồi hả anh?

Tôn lại ồm ờ:

- Thì nghe đồn vậy thôi chứ thực hư ra sao thì tôi cũng chịu!

Hồng tâm sự:

- Anh ấy bảo em là gia đình định cưới hỏi cho anh ấy một cô giáo nhưng anh không thương nên không chịu.

Tôn cười nói băng quơ:

- Bài ca này nghe quen quen!

Cùng lúc chiếc radio Sony cũ trong quán cũng vừa phát bài “Sao không thấy hồi âm” làm Hồng nghĩ Tôn đang nói về bài hát nên không thắc mắc. Chân chừ cũng cả tiếng Tôn đành phải nhắc khéo:

- Thôi cô về đi kéo xế không còn xe ra lại Cai Lậy đâu.

cô gái đành lú lú đứng dậy buồn bã đi về hướng chiếc xe lam mới từ hướng Quốc Lộ 4 chở khách vào. Tự dung Tôn thấy thương hại cô gái, Tôn an ủi:

- Để khi Bồn về, tôi sẽ nói hắn là cô tới thăm và kỳ phép tới tôi sẽ nhắc hắn về thăm cô.

Hồng bẽn lẽn gật đầu cảm ơn bước lên xe không nhìn trở lại. Sau này khi kể lại câu chuyện, Tôn bảo:

- Thú thật các cụ, sau bữa đưa cô Hồng hôm ấy, tôi thấy các cụ nên... chán chĩnh lại kiểu cách yêu đương của các cụ. Nhìn



Hồng rồi nghĩ tới cô em gái út của tôi cùng trạc tuổi, tôi thấy thương vô cùng và trách các cụ kiêu lăng nhăng này. Tôi cũng xin nói trước, từ này về sau tôi không chịu vụ đưa đầu chịu báng này nữa đâu. Lần tới nếu cô Hồng, hoặc bất cứ cô bạn gái nào của các cụ lên thăm tôi sẽ nói sự thật đấy!

Nhìn vẻ mặt và nghe giọng nói của Tôn chúng tôi biết hẳn không nói đùa.

Lê Bồn dịu giọng:

- Bố ơi, xin lỗi bố, bố cho con thời gian chừa từ từ. Bố cắt cái rộp như vậy bố không sợ con bị “sốc” thuốc sao?

**Bồn**

Khi bàn nhậu bước vào lít đế thứ 2 thì Bồn hùng hồn tuyên bố:

- Anh Hai, em sẽ cưới vợ!

Có lẽ vì lòng bùng nổ tai vì rượu, tôi nghe không rõ hết ý của hắn nên tôi ừ ờ qua trông.

- Ừ thì chú mày cưới vợ, là điều mà bà già đã từng nói với tụi này từ năm ngoái rồi mà.

Bồn đưa ly rượu lên ực một tiếng nghe khá quả quyết.

- Không phải cưới cô giáo Thu Ba, mà là cưới Nguyệt Cầm.

Lần này thì tôi tỉnh rượu. Tôi hỏi hắn:

- Chú mày nói cho dui, hay đồn mặt?

- Tôi nói thiệt đó, anh Hai.

- Mày mà cưới Nguyệt Cầm thì cô giáo bỏ cho ai? Làm sao mà bà già chịu?

- Em nghĩ kỹ rồi anh a, em không thể không cưới Nguyệt Cầm được.

Tôi hồ nghi:

- Bộ nó có bầu rồi hả?

- Không phải, Bồn gạt phăng rồi nói tiếp. Tôi muốn nói là tôi yêu Nguyệt Cẩm thực sự rồi, anh Hai.

Liên là em út trong đại đội, mặt mày đỏ gay vì men rượu đậm ngang:

- Ừ thì cưới chứ có sao đâu? Yêu là cưới thôi, thời buổi này, sống nay chết mai, cứ yêu là cưới!

Tôi nhìn Liên bực mình:

- Chú mày nói nghe không lọt tai, Liên ơi, yêu là một chuyện, cưới vợ là chuyện khác. Mày có thể yêu một lúc hai ba cô nhưng mày chỉ có thể cưới được một vợ, rồi sau đó mày không còn dịp để yêu ai và cưới ai nữa biết không?

Liên cười khoái trá:

- Anh Hai nói trật lất rồi. Tại sao lại chỉ cưới vợ có một lần? Yêu nhau, lấy nhau rồi chán nhau, bỏ nhau thì lại có quyền cưới tiếp chứ phải không? Vấn đề là mình có thực sự yêu người mình định cưới hay không mà thôi.

Bồn cười rú lên, rồi chêm ngang:

- Đúng thế, đó cũng là ý của em muốn nói!

Tôi ngồi im lặng, nói cho đúng tôi không biết diễn tả ý kiến của mình cho “bọn giang hồ tứ chiếng” này hiểu ý tôi muốn nói. Trong thâm tâm tôi thực sự muốn nói:

- Việc lập gia đình là quan trọng, không thể coi như một thứ ngẫu hứng lúc thích thì làm, lúc chán thì thôi. Bởi vì theo tôi nghĩ, chuyện hôn nhân khi đổ vỡ, cả hai bên đều bị thương tích trầm trọng, và đặc biệt với phụ nữ, vết thương ấy là vết thương chí mạng. Thậm chí nếu có con cái với nhau, những đứa con lại là một thứ nạn nhân khốn nạn khác trong mọi cuộc tình đổ vỡ. Trong đời tôi, tôi đã chứng kiến bao nhiêu sự khổ đau vì những cuộc tình đổ vỡ này rồi. Tôi ngồi im lặng và không uống tiếp nữa. Hồi lâu sau đó, Bồn cất tiếng:

- Bà già của Nguyệt Cẩm bảo chỉ cần ba má tới chủ hôn,

còn nếu xa xôi cách trở thì ông chỉ huy trưởng phải đích thân chứng kiến, là bà thuận gả. Tôi chợt tìm ra cách lẩn tránh bèn hỏi ngược lại Bồn:

- Chỉ huy trưởng thì chú mày phải nói với Đại Úy Tiểu Đoàn Trưởng chứ tao thì ăn thua gì?

Bồn chậm rãi:



*Những binh sĩ thuộc một đơn vị bộ binh mệt mỏi ngủ gục khi đang được di chuyển bằng tàu ở Vùng 4 Chiến Thuật.*

- Em có nghĩ tới điều đó rồi, nhưng không biết nói sao với ông ấy, thành ra em nghĩ anh là đại diện cũng được!

Hai tên Tôn và Liên nhìn tôi cười trêu ngươi:

- Anh Hai là dư thừa quyền rồi, đâu cần đến Đại Úy Tiểu Đoàn Trưởng làm gì!

Tôi quay qua bảo với Bồn:

- Tao lạy mày đó Bồn, mỗi lần bà già mày xuống thăm bao giờ bà cũng dặn dò tao phải để mắt đến mày, còn cô giáo Thu Ba lúc nào cũng coi tao như anh chồng. Bây giờ mày lại bắt tao đứng ra chủ hôn cho mày thì khác gì tao sau buổi lễ của tụi bay, tao.... đi trốn luôn không dám gặp bà già nữa?!

Bữa rượu ngưng ngang vì cụt hứng, tôi bảo:

- Thôi không uống nữa, Bồn này, mày nghĩ cho kỹ đi, đừng có hứng lên bắt tử rồi ân hận cả đời đấy.

Thời gian tiểu đoàn chúng tôi dời khỏi ba Dừa vào khoảng tháng 9. Cũng may là Bồn chưa thực hiện việc cưới Nguyệt Cầm, Nếu không, thực sự tôi cũng không biết phải giải quyết cách nào khi hẳn cứ nhất định đòi tôi làm chủ hôn!

Lúa ngoài đồng bắt đầu chín. Những nhánh lúa nặng trĩu hạt trên những thửa ruộng vuông vắn trải dài hai bên con hương lộ đất như một tấm thảm vàng óng. Đoàn quân lên xe từ ngã ba Ba Dừa trực chỉ Cai Lậy rồi theo Liên Tỉnh Lộ 29 về hướng Tây Bắc lên Mộc Hóa.

Đời lính là thế, di chuyển liên tục nơi này nơi khác tùy theo tình hình chiến sự của các tiểu khu trong khu vực trách nhiệm hành quân của Sư Đoàn 7. Theo lệnh, chúng tôi được tăng cường an ninh cho tiểu khu Mộc Hóa hai tháng. Một tháng lặn lội trên các vùng giáp ranh Kiến Tường với Campuchia không có cuộc đụng độ nào lớn, thường thì các cuộc hành quân kéo dài chừng năm ba ngày rồi sau đó lại kéo nhau về tỉnh lỵ nghỉ dưỡng quân hai ba ngày.

Tháng 11 tiểu đoàn lên xe di chuyển về lại Long Định chờ lệnh. Tiểu đoàn bố trí dọc theo áp chiến lược nằm sát kinh sáng. Trong lúc một số binh sĩ nhào xuống kinh bơi lội giặt giũ cười đùa vui vẻ như thể đang được trở về “nhà” thì một “phái đoàn” vợ lính ùn ùn kéo tới. Những chiếc xe lam chở thân nhân lần lượt đỗ ngay sát lề Quốc Lộ 4. Tôi cùng Liên và Tôn đang định thả bộ ra quán cháo lòng gần ngã ba thì nhìn ra Nguyệt Cầm cũng đang mang một giỏ lác trái cây đi vào. Khi thấy chúng tôi, Cầm mừng rỡ quỳnh quáng hỏi:

- Chào các anh, anh Bồn em đâu rồi các anh?

- Bồn đang tắm dưới kinh kia kìa, Tôn trả lời vừa ra dấu cho Cầm biết hướng.

- Cám ơn các anh. Cầm vội vả tất tả bỏ đi.

Liên hỏi tôi:

- Anh Hai, em thấy cặp này chắc thành đôi quá, anh à.

Tôi nhìn hần:

- Thì cũng do tội bay thôi... cứ khuyến khích đổ dầu vô lửa, bây giờ bùng ngọn lên rồi có mà trời cứu.

Tôn lặng lẽ không nói gì hồi lâu rồi sau cùng buột miệng:

- Vợ chồng là cái số thôi. Nó đúng tần số là tự tìm tới nhau, không ai ngăn lại được. Chỉ có điều mối tình này không biết rồi sẽ đi về đâu thôi.

Quán cháo lòng do chị Kim, vợ của một thượng sĩ thuộc đại đội công vụ của trung đoàn 11, làm chủ. Chị, người Hồ Nai, lên đây theo chồng rồi mở quán này. Nói cho ngay, quán cháo của chị là quán cháo ngon hết chê. Cộng thêm vào đó, là quán cháo duy nhất trong ấp chiến lược này, nên khách khứa tấp nập từ trưa cho tới tối. Tổng cộng số hàng quán chung quanh khu đầu ấp chừng 4 năm quán, từ quán cơm bình dân, quán hủ tấu, xạp nước ngọt, trái cây... Nhưng quán cháo của chị vẫn là đông khách nhất -đặc biệt khi có các đơn vị cơ hữu của trung đoàn về tạm đóng chờ lệnh hai ba ngày hoặc các đơn vị tổng trừ bị, BĐQ, TQLC hành quân xong kéo ra nghỉ qua đêm thì lại càng tấp nập hơn.

Quán đông người quá, không còn chỗ nào trống, tôi bàn với Tôn và Liên:

- Thôi chúng mình mua ít đồ lòng, lít rượu rồi trở về bộ chỉ huy đại đội ngồi uống cho khỏe.

Và thế là mỗi người xách một thứ chúng tôi trở về vị trí đóng quân. Vừa bước chân vào cửa, chúng tôi không thấy Bồn và Nguyệt Cầm đâu. Tôi ra dấu cho Cầm -một đệ tử của tôi:

- Thiếu Úy Bồn đâu rồi?

Cầm láu linh trả lời:

- Ông bà ấy đang ở chòi của ông rồi.

Cả ba chúng tôi không ai nói với ai nhưng đều hiểu giờ này cặp ấy đang làm gì. Đời lính là thế, cuộc sống ngắn ngủi bất định quá, giờ phút nào có thể yêu nhau thì phải tận dụng. Tình lính là tình nóng bỏng, căng tràn những ham muốn bởi vì cảm xúc luôn được tích tụ lại và khoảng thời gian để nó bùng nổ ra luôn không đủ dài.

Sáng hôm sau, tôi có lệnh lên trình diện trung đoàn trưởng để nhận nhiệm vụ mới -đại đội trưởng trinh sát 11. Tồn cũng có lệnh chuyển về một đơn vị chuyên môn -vốn dĩ anh là một trung sĩ nhất truyền tin của Đại Đội 7 Truyền Tin/SĐ được cử đi học lớp sĩ quan đặc biệt, nay đơn vị cũ muốn lấy anh về lại.

Bữa ăn trưa do tôi và Tồn bao được tổ chức ngay tại quán cháo của chị Kim. Bốn anh em uống hơn một két bia 33, mặt mày đỏ kè. Nếu như mọi ngày chắc hẳn chúng tôi đã vui vẻ đầu lảo cười đùa vui về âm ỉ, thế mà bữa nhậu chia tay hôm nay, đứa nào cũng lầm lì ít nói. Kể cả Bốn lại càng ít nói hơn. Hẳn hầu như chỉ ngồi im lặng, lặng lẽ uống. Tôi cố gắng tìm ra một một lời để an ủi hẳn:

- Lần này chú mày nắm đại đội thì phải bớt ăn chơi đi là vừa. Bây giờ trách nhiệm đổ lên đầu không còn bông lông được đâu. Sinh mạng bảy tám chục con người trông nhờ vào chú mày đấy!

Bốn ngược nhìn tôi không trả lời câu tôi nói mà lại buông một câu vu vơ:

- Em chắc rồi cũng đi thôi!

Tồn hỏi:

- Đi đâu?

Bốn nói chậm rãi:

- Ông bà già từ lâu đã làm đơn xin tôi về tiểu khu Long An vì là con trai độc nhất, nhưng ở đây với các anh vui quá nên

tôi cứ lần lữa trì hoãn chẳng đóc thúc chuyện này. Bây giờ các anh đi hết rồi, tôi ở với ai mà không đi?

Câu trả lời chân thành mộc mạc quá làm cả bàn xúc động. **Thì ra, đời lính sống chết không quan trọng bằng tình đồng đội sao?** Liên chú em nhỏ nhất trong đám hỏi một câu vô duyên:

- Các anh đi hết rồi, em ở với ai?!

Tôn pha trò:

- Thì ở với đại đội chứ với ai nữa!

Chẳng ai trong chúng tôi cười nổi với câu nói của Tôn. Tôi đứng lên thanh toán tiền rồi ra đầu tắt cả kéo về vị trí đóng quân để chuẩn bị đồ đạc lên đường.

Ban đêm về rất nhanh bên dòng kinh Sáng. Từ một vọng canh của dân vệ bên dốc cầu, thỉnh thoảng vang lên vài tiếng súng bắn vu vơ lên những đám lục bình trôi lênh bênh trên nước khi người lính nghỉ quân gác nghi ngờ đặc công VC âm mưu đặt mìn dưới chân cầu. Tôi nằm rất lâu trên võng nhìn mông lung về hướng Bắc nơi con kinh sáng theo dòng chảy xuôi. Ánh trăng quá rằm nhưng vẫn còn đủ sáng, một thứ ánh sáng vàng yếu ớt lướt trên dòng nước chảy lờ đờ. Tôi tự nhủ lòng không nghĩ ngợi gì nữa để đỡ một giấc ngủ muộn, nhưng cứ mỗi lần chớp mắt lại hiện lên bao hình ảnh và những kỷ niệm tôi đã có với đơn vị này. Ngày nào tôi vác ba lô khăn gói tới đảo nhậm đơn vị từ hậu quả của một cuộc cãi lộn với cấp chỉ huy của mình chỉ vì thấy mình bị đối xử bất công và thái độ kỳ thị của vị tiểu đoàn phó mang đầy mặc cảm Đặng S. Bản tính tôi vốn muốn luôn được sống an bình, hài hòa với mọi người trong đơn vị, nhưng điều đó không có nghĩa tôi sẵn sàng chấp nhận những sự đối xử thô bạo và khinh mạn, cho dù người đó là ai.

Mới đó mà cũng đã hơn một năm ở đại đội này rồi. Biết bao kỷ niệm vui buồn chia xẻ cùng đồng đội khi vào sinh ra tử. Tôi nhớ tới từng nét mặt, tính nết của từng sĩ quan, dưới quyền:

một Bồn lanh lợi hoạt bát và đa tình, một Tôn khề khà từ tốn như ông cụ non, một Liên láu lỉnh nhưng rất dễ gần. Chúng tôi đã được quân đội kết hợp lại để cùng chiến đấu và sống chết bên nhau. Ngày mai tôi sẽ chia tay họ. Tôi và Tôn cùng ra đi một lần, tôi về đại đội trinh sát 11 còn Tôn về lại BTL/SĐ làm theo chuyên môn của mình. Bồn sẽ thay tôi làm đại đội trưởng, Liên sẽ phụ tá cho Bồn. Rồi sau đó chắc không lâu, trung đoàn sẽ bổ sung thêm sĩ quan cho đơn vị. **Giòng máu chiến tranh sẽ tiếp tục quay đều theo cuộc chiến, tự rồi tan.**

**Cuộc đời quân ngũ giống như một dòng sông chảy miên man. Nó chỉ tạm dừng lại ở một nơi nào đó trong thoáng chốc như để định lại phương hướng rồi sau đó lại tiếp tục. Chắc hẳn phải có một nơi dừng lại, điểm dừng của dòng sông là biển cả, đời lính là chiến trường. Tôi đã nghĩ như thế để tự nói với mình, nếu cuộc chiến cứ triền miên như thế này, chắc chắn sẽ phải có một lúc dừng lại ở một nơi nào đó, lúc nào đó.**

*(còn tiếp)*

